

Thực trạng chất lượng giao tiếp tiếng Trung của sinh viên Trường Đại học Hà Tĩnh

Nguyễn Thị Thu Thủy*

*ThS. Bộ môn Tiếng Trung, Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Hà Tĩnh

Received: 25/4/2023; Accepted: 02/5/2024; Published: 10/5/2024

Abstract: The study analyzes the difficulties in Chinese communication; the current status of Chinese communication quality of students at Ha Tinh University; factors affecting Chinese communication effectiveness. Thereby, the author offers some appropriate suggestions to help improve the effectiveness of Chinese communication ability.

Keywords: Solution; communication skill; Chinese

1. Đặt vấn đề

Giao tiếp là hoạt động giao lưu, tiếp xúc giữa con người với con người; trong quá trình đó, các bên tham gia tạo ra hoặc chia sẻ thông tin, cảm xúc với nhau nhằm đạt được mục đích giao tiếp. Đối với một ngôn ngữ như tiếng Trung cũng vậy, khả năng giao tiếp tiếng Trung là một trong những khả năng giao tiếp bằng ngôn ngữ, người giao tiếp tiếng Trung tốt là người có sự kết hợp hài hoà giữa yếu tố chủ quan và yếu tố khách quan. Yếu tố chủ quan đó là hành động, cử chỉ của bản thân người nói, sự ảnh hưởng của hoàn cảnh môi trường xung quanh. Yếu tố khách quan là khả năng mà ngôn ngữ yêu cầu khi giao tiếp: khả năng nghe và khả năng nói.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Những khó khăn trong giao tiếp bằng tiếng Trung

2.1.1 Phát âm sai

Một số người học khi giao tiếp tiếng Trung rất lưu loát nhưng lại phát âm chưa chuẩn, vì trong tiếng Trung giao tiếp có thể không nói đúng ngữ pháp nhưng bắt buộc phải phát âm đúng thì người nghe mới có thể nghe hiểu được.

2.1.2. Ngữ điệu không đúng

Ngữ điệu trong tiếng Trung giao tiếp chính là sự thay đổi của ngữ âm khi giao tiếp, bao gồm trọng âm, tiết tấu, nhịp điệu, cách ngắt nghỉ trong câu. Ngữ điệu trong giao tiếp giúp người nói bày tỏ tư tưởng, tình cảm và thái độ. Ngữ điệu không đúng cũng là một phần giúp người nghe hiểu về ý của bạn trong khi giao tiếp. Khi nói tiếng Trung, ngữ điệu giúp câu nói của người nói thêm cảm xúc và sinh động hơn, đồng thời khi dùng ngữ điệu đúng câu nói của người nói trong giao tiếp cũng sẽ dễ nghe hơn. Có một số trường hợp sử dụng ngữ điệu sai làm cho cuộc nói chuyện thiếu tự nhiên và có gì đó thiếu thu hút gây khó khăn cho người nghe.

2.1.3. Lượng từ vựng còn kém

Đề giao tiếp và học tập tốt ngành ngôn ngữ nói chung và tiếng Trung nói riêng, chúng ta cần phải chuẩn bị tích lũy cho bản thân một khối từ vựng khổng lồ để trong giao tiếp để không bị lúng túng rụt rè vì có quá ít từ ngữ để nói, không biết sẽ nói gì và nói như thế nào.

2.1.4. Thiếu tự tin

Thiếu tự tin là vấn đề lớn nhất. Nhiều người vì sợ sai sẽ bị chê cười nên không dám giao tiếp tiếng Trung hoặc mang tâm lý ngại ngùng không tự tin khi giao tiếp, khi đó từng câu từng chữ nói ra sẽ rất khó nghe và không thể hiện được nội dung muốn diễn đạt.

2.1.5. Môi trường giao tiếp hạn chế

Ở trong môi trường ít khi được giao tiếp bằng tiếng Trung, không thường xuyên được giao lưu gặp gỡ trò chuyện với giáo viên nước ngoài và người bản xứ khiến cho người học bị hạn chế trong giao tiếp, không phát triển được kỹ năng nghe nói của bản thân.

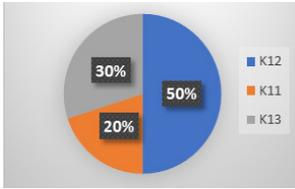
2.1.6. Thói quen ngại giao tiếp

Nhiều người không thích giao tiếp với người khác, đặc biệt là khi đến những nơi đông người, các bạn xa lạ và có cảm giác không an toàn, thường trốn tránh tìm những góc nhỏ để nép vào cho đến khi chương trình hoặc hội nghị kết thúc. Lâu dần, điều này hình thành thói quen ngại nói, tạo thành rào cản giao tiếp.

2.2. Thực trạng giao tiếp tiếng Trung của SV Trường Đại học Hà Tĩnh

2.2.1. Số người học thường xuyên sử dụng tiếng Trung trong giao tiếp

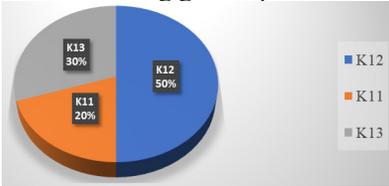
Trong quá trình phỏng vấn, chúng tôi phát hiện số người học trả lời thường xuyên sử dụng tiếng Trung trong giao tiếp có tổng số 10 người trả lời, trong đó có 2 bạn K11 chiếm (20%), 5 bạn K12 chiếm (50%), có 3 bạn K13 chiếm (30%). Từ đó có thể thấy các bạn lớp K12 thường xuyên sử dụng tiếng trung trong giao tiếp.



Biểu đồ 2.1: Biểu đồ tỉ lệ thường xuyên sử dụng tiếng Trung để giao tiếp của SV Trường Đại học Hà Tĩnh

2.2.2. Số người học gặp khó khăn trong quá trình giao tiếp tiếng Trung

Trong quá trình phỏng vấn, tác giả phát hiện trả lời câu hỏi 2 về việc SV có gặp khó khăn trong quá trình giao tiếp tiếng Trung hay không, có tổng số 10 người trả lời. Trong đó có 2 bạn k11 chiếm(20%), 5 bạn k12 chiếm (50%)và 3 bạn k13 chiếm (30%). Từ đó có thể thấy đa số các bạn k11, k12, k13 thường xuyên gặp khó khăn trong quá trình giao tiếp tiếng Trung. Ngoài ra kết quả phỏng vấn còn cho thấy phần lớn các bạn đều chủ yếu là khó khăn trong cách phát âm, vốn từ ít, trong quá trình giao tiếp ko nghe hiểu nội dung của người nói và môi trường giao tiếp còn hạn chế.



Biểu đồ 2.2: Biết đến các ứng dụng và sử dụng để tìm kiếm dữ liệu học tiếng Trung

2.2.3. Khả năng sử dụng tiếng Trung của bạn trong quá trình giao tiếp

Bảng 2.1: khả năng sử dụng tiếng trung trong giao tiếp

Lựa chọn	Số lượng	%	% giá trị	% lũy kế
Giao tiếp những câu đơn	19	14,5	14,5	14,5
Giao tiếp những câu ngắn	21	16	16	30,5
Giao tiếp những đoạn hội thoại ngắn	58	44,3	44,3	74,8
Giao tiếp những đoạn hội thoại dài	10	7,6	7,6	82,4
Giao tiếp trong mọi tình huống	23	17,6	17,6	100,0
Tổng	126	100,0	100,0	

Từ bảng 2.1, cho thấy rằng phần lớn người học cho rằng bản thân đều có khả năng sử dụng tiếng trung trong giao tiếp, cụ thể: có 19 người học cho rằng bản thân chỉ giao tiếp những câu đơn tiếng Trung (chiếm 14,5%), có 21 người học cho rằng bản thân chỉ giao tiếp những câu ngắn tiếng Trung (chiếm 16%), có 58 người học cho rằng bản thân chỉ giao tiếp những đoạn hội thoại ngắn tiếng Trung (chiếm 44,3%), có 10 người học cho rằng bản thân chỉ giao tiếp những đoạn hội thoại dài (chiếm 7,6%), có 23 người học cho rằng bản thân giao tiếp tốt trong mọi tình huống (chiếm 17,6%).

2.2.4. Hình thức sử dụng trong quá trình giao tiếp tiếng trung

Bảng 2.2: hình thức sử dụng trong quá trình giao tiếp

Lựa chọn	Số lượng	%	% giá trị	% lũy kế
Viết ra giấy trước khi nói	10	7,6	7,6	7,6
Phản xạ một cách tự nhiên	57	43,5	43,5	51,1
Dịch trong đầu từ tiếng việt sang tiếng trung	50	38,2	38,2	89,3
Bất chước ngữ điệu người trung	14	10,7	10,7	100
Tổng	126	100,0	100,0	

Từ bảng 2.2, cho thấy rằng phần lớn người học có các hình thức sử dụng trong quá trình giao tiếp khác nhau, cụ thể: có 10 người học cho rằng bản thân khi giao tiếp cần soạn ra giấy trước khi nói (chiếm 7,6%), có 57 người học cho rằng bản thân trong quá trình giao tiếp tiếng trung có thể phản xạ 1 cách tự nhiên (chiếm 43,5%), có 50 người học cho rằng bản thân khi giao tiếp tiếng Trung phải dịch trong đầu từ tiếng Việt sang tiếng Trung (chiếm 38,2%), có 14 người học cho rằng bản thân trong quá trình giao tiếp có thể bắt chước người trung nói chuyện (chiếm 10,7%).

2.5. Yếu tố tâm lý quan trọng trong quá trình giao tiếp tiếng Trung

Bảng 2.3: yếu tố tâm lý trong quá trình giao tiếp tiếng Trung

Lựa chọn	Số lượng	%	% giá trị	% lũy kế
Rất đồng ý	31	26,3	26,3	26,3
Đồng ý	84	67,9	67,9	94,2
Phân vân	9	5,8	5,8	100
Tổng	124	100,0	100,0	

Từ bảng 2.3, cho thấy rằng phần lớn người học cho rằng yếu tố tâm lý quan trọng trong quá trình giao tiếp, cụ thể: có 115 người học cho rằng yếu tố tâm lý quan trọng trong quá trình giao tiếp tiếng trung (chiếm 94,2%), có 9 người học phân vân về việc yếu tố tâm lý quan trọng trong quá trình giao tiếp (chiếm 5,8%).

2.6. Để giao tiếp tốt cần có ngữ pháp tốt, lượng từ vựng phong phú

Bảng 2.4: cần có ngữ pháp tốt, lượng từ vựng phong phú

Lựa chọn	Số lượng	%	% giá trị	% lũy kế
Rất đồng ý	52	42,3	42,3	42,3
Đồng ý	68	54,7	54,7	97,0
Phân vân	2	1,6	1,6	98,6
Không đồng ý	1	1,4	1,4	100,0
Tổng	124	100,0	100,0	

Từ bảng 2.4, chúng ta thấy rằng phần lớn người học cho rằng để giao tiếp tốt cần có ngữ pháp tốt và lượng từ vựng phong phú, cụ thể: có 120 người học cho rằng có ngữ pháp tốt, lượng từ vựng phong phú giúp nâng cao hiệu quả giao tiếp (chiếm 97%), có 2

người học phân vân về việc có ngữ pháp tốt, lượng từ vựng phong phú giúp nâng cao hiệu quả giao tiếp (chiếm 1,6%), có 1 người học không cho rằng có ngữ pháp tốt, lượng từ vựng phong phú sẽ giúp nâng cao hiệu quả giao tiếp (chiếm 1,8%).

2.7. Có kỹ năng nghe nói tốt giúp nâng cao hiệu quả giao tiếp tiếng Trung

Bảng 2.5: kỹ năng nghe nói tốt giúp nâng cao hiệu quả giao tiếp tiếng Trung

Lựa chọn	Số lượng	%	% giá trị	% lũy kế
Rất đồng ý	61	49,1	49,1	49,1
Đồng ý	62	50	50	99,1
Phân vân	1	0,9	0,9	100,0
Tổng	124	100,0	100,0	

Từ bảng 2.5, cho thấy rằng phần lớn người học cho rằng có kỹ năng nghe nói tốt giúp nâng cao hiệu quả giao tiếp tiếng Trung, cụ thể: có 123 người học cho rằng có kỹ năng nghe nói tốt giúp nâng cao hiệu quả giao tiếp tiếng Trung (chiếm 99,1%), có 1 người học phân vân về việc có kỹ năng nghe nói tốt giúp nâng cao hiệu quả giao tiếp tiếng Trung (chiếm 0,9%).

2.8. Môi trường học ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp tiếng Trung

Bảng 2.6: Môi trường học ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp tiếng Trung

Lựa chọn	Số lượng	%	% giá trị	% lũy kế
Rất đồng ý	47	38,0	38,0	38,0
Đồng ý	72	58,1	58,1	96,1
Phân vân	3	2,4	2,4	98,5
Không đồng ý	2	1,5	1,5	100,0
Tổng	124	100,0	100,0	

Từ bảng 2.6, cho thấy rằng phần lớn người học cho rằng môi trường học có ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp, cụ thể: có 119 người học cho rằng môi trường học có ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp (chiếm 96,1%), có 3 người học phân vân về việc môi trường học có ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp (chiếm 2,4%), có 2 người học không cho rằng môi trường học có ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp (chiếm 1,5%).

3. Một số giải pháp giúp nâng cao khả năng giao tiếp tiếng Trung

- Luyện nghe thật nhiều tiếng Trung: Nghe là một kỹ năng có vai trò quan trọng trong quá trình giao tiếp. Khi bạn nghe nhiều thì khả năng phân xạ của bạn trong giao tiếp sẽ được cải thiện rất nhiều. Tuy nhiên, bạn cần phải xác định được trình độ của mình và chọn những nội dung phù hợp với bản thân. Bạn nên nghe bất cứ ở đâu, thời gian nào miễn là bạn nghe.

- Luyện nói thật nhiều: Nếu như bạn không có môi trường để giao tiếp, để nói bạn có thể chọn đọc báo, sách vở và đọc to âm ra. Nếu lâu ngày bạn không

luyện tập, việc nói chậm và nói nhịu là điều không thể tránh khỏi. Bạn cũng có thể tự mình đứng trước gương và luyện tập với chính mình.

- Chăm đọc sách: Đọc sách sẽ giúp vốn từ của bạn phong phú hơn mà còn giúp bạn rất nhiều trong quá trình giao tiếp. Bạn có thể đọc bất kỳ sách gì, miễn là bạn thích và hiểu nó.

- Rèn cho mình tính hướng ngoại, không nhút nhát: Chính tính cách rụt rè, ngại giao tiếp đã làm khả năng giao tiếp của bạn giảm đi rất nhiều. Bạn nên bạo dạn, chủ động bắt chuyện cũng như tự tìm kiếm cho mình cơ hội để rèn luyện khả năng khẩu ngữ

- Không sợ sai, không sợ khó: Sợ sai khi nói, chính là lý do lớn nhất để bạn không dám nói chuyện với người khác và không bao giờ giao tiếp được. Học một ngôn ngữ mới, điều đầu tiên là không sợ sai không sợ khó. khi bạn không sợ sai, bạn có nói sai thì người bản địa cũng sẽ không cười bạn.

- Thông qua các chương trình, app: Các app luyện nghe, luyện đọc hiểu có kèm file nghe, như: 荔枝, Learn Chinese, Manga Mandarin, Du Chinese, 企鹅FM, 猫耳FM

- Các kênh radio chuyên dành cho luyện nghe: app 酷我音乐HD phần 有声专区 có cả ngàn file radio với nhiều đề khác nhau.

- Các mạng xã hội 微博 · 知乎 · tiktok

- Gameshow, ca nhạc, bộ phim yêu thích,..

Ngoại ngữ thực ra không quá khó, nó cũng là một thứ ngôn ngữ, mà nếu như chúng ta có môi trường, có cơ hội rèn dũa thì nó sẽ sáng. Hy vọng với một số giải pháp mà tôi đưa ra có thể giúp cho các bạn sinh viên nói riêng và người học và biết tiếng Trung nói chung có thể sử dụng tốt môn ngoại ngữ này để có ích trong công việc và cuộc sống.

Tài liệu tham khảo

[1] Đỗ Văn Thông (1990) “Đặc điểm giao tiếp của sinh viên trường Cao đẳng Sư Phạm An Giang”, Luận văn Thạc sỹ- Trường Đại học sư phạm thành phố Hồ Chí Minh-2019.

[2] Nguyễn Thanh Vân (2012), *Năng lực giao tiếp và vấn đề giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành trong thời hội nhập*, Tạp chí Ngôn ngữ & Đời sống, số 3 (197).

[3] Liu Ying (2012), *Nghiên cứu sơ bộ về phương pháp giảng dạy tiếng Trung*, tạp chí trường Cao đẳng sư phạm Hoà Điền, 刘颖,对外汉语课堂游戏教学法初探,和田师范专科学校学报,2012年。

[4] Liang Liang, Ứng dụng phương pháp giảng dạy trò chơi trong môn nói, Nghi thức giảng dạy và giáo dục, 2008- 梁亮,游戏教学法在零起点汉语口语课堂的合理运用,教学与育人礼记,2008年。